

Số: 4016 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 30 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh, bổ sung phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho một số hộ dân bị ảnh hưởng GPMB để xây dựng Khu B2 thuộc Khu Đô thị - Thương mại phía Bắc sông Hà Thanh, thành phố Quy Nhơn

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 2632/QĐ-UBND ngày 02/8/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án giao đất tái định cư và bổ sung kinh phí hỗ trợ về đất cho các hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất do GPMB để xây dựng Khu B2 thuộc Khu Đô thị - Thương mại phía Bắc sông Hà Thanh, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 531/QĐ-UBND ngày 22/02/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ các hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất do GPMB để xây dựng Khu B2 thuộc Khu đô thị - Thương mại phía Bắc sông Hà Thanh, thành phố Quy Nhơn (đợt 38);

Căn cứ Công văn số 4093/UBND-TD ngày 17/7/2019 của UBND tỉnh về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Trần Ngọc Lệnh, ông Trần Văn Chiến và ông Trần Văn Tài;

Xét đề nghị của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh tại Tờ trình số 130/TTr-TTPTQĐ ngày 04/10/2019 và ý kiến thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 914/TTr-STNMT ngày 28/10/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho một số hộ dân bị ảnh hưởng GPMB để xây dựng Khu B2 thuộc Khu Đô thị - Thương mại phía Bắc sông Hà Thanh, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn, cụ thể như sau:

1. Về bồi thường, hỗ trợ

a) Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí phục vụ công tác GPMB (2%) là (quy tròn) 1.031.433.000 đồng, trong đó:

- Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ (quy tròn): 1.005.209.000 đồng;
- Thuởng đẩy nhanh tiến độ GPMB: 6.000.000 đồng;
- Chi phí phục vụ công tác GPMB (2%): 20.224.000 đồng.

(Chi phí thẩm định 0,2% là 2.022.000 đồng; trong đó chi phí thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường (70%) là 1.415.000 đồng).

Nguồn vốn thực hiện: Vốn ứng trước của Công ty CP Phát triển Đầu tư XD và DL An Phú Thịnh.

b) Điều chỉnh giảm toàn bộ giá trị bồi thường, hỗ trợ là 975.456.000 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 531/QĐ-UBND ngày 22/02/2018 (với giá trị là 971.456.000 đồng) và Quyết định số 2632/QĐ-UBND ngày 02/8/2018 (với giá trị là 4.000.000 đồng) đối với trường hợp đứng tên “Các ông Trần Ngọc Lệnh, Trần Văn Chiến, Trần Văn Tài”.

2. Thu hồi lô đất ở ký hiệu số 18 (diện tích 100m²), khu A4, đường số 2, thuộc Khu tái định cư phường Đồng Đa, thành phố Quy Nhơn đã được UBND tỉnh phê duyệt giao đất có thu tiền sử dụng đất cho trường hợp đứng tên “Các ông Trần Ngọc Lệnh, Trần Văn Chiến, Trần Văn Tài” tại Quyết định số 2632/QĐ-UBND ngày 02/8/2018.

(Chi tiết tại các Phụ lục I, II kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Trung tâm Phát triển quỹ đất có trách nhiệm thông báo phương án điều chỉnh về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư nêu tại Điểm 1 đến các hộ dân có liên quan; đồng thời, chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai các bước kế tiếp theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này điều chỉnh, bổ sung các Quyết định số 531/QĐ-UBND ngày 22/02/2018, số 2632/QĐ-UBND ngày 02/8/2018 của UBND tỉnh;

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất; Giám đốc Công ty Cổ phần phát triển Xây dựng và Du lịch An Phú Thịnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các hộ dân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K7, BTCD. 

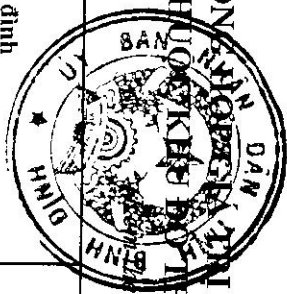
**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**




Hải Châu

Phụ lục I

BẢNG TÍNH GIÁ BỒI THƯỜNG, HỒ TRỢ DO THU HỒI ĐẤT GPMB ĐỂ XÂY DỰNG KHU B2
THị trấn Hòa Bình, Huyện Hòa Bình, Tỉnh Hòa Bình
Quyết định số 4046/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND tỉnh



DVT : Đồng

TT	Hộ gia đình	Địa chỉ	Giá trị bồi thường, hỗ trợ (đồng)					
			BT đất ở	BT, HT đất nông nghiệp	Nhà cửa, VKT	Cây cối	Các khoản hỗ trợ	Cộng (quy tròn)
1	Trần Văn Chiến (chết), vợ Nguyễn Thị Thắm	Tổ 25, KV 3, P. Nhơn Bình	35.000.000	25.188.760	248.435.900	700.000	10.410.000	319.735.000
2	Hộ ông Trần Văn Tài	KV 4, P. Đống Đa	27.187.500		147.831.150		1.400.000	176.419.000
3	Ông Trần Ngọc Lệnh kê khai	Tổ 25, KV 3, P. Nhơn Bình	35.000.000	85.248.840	339.131.078	33.209.000	1.400.000	493.989.000
4	Hộ ông Nguyễn Hồng Thiên	Tổ 3, KV 1, P. Nhơn Bình			15.066.000			15.066.000
A	Cộng		97.187.500	110.437.600	735.398.127	33.909.000	13.210.000	1.005.209.000
B	Thuởng giao trả mặt bằng sớm							6.000.000
C	Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ (A + B)		97.187.500	110.437.600	735.398.127	33.909.000	13.210.000	1.011.209.000
D	Chi phí phục vụ GPMB (C x 2%)							20.224.000
E	TỔNG CỘNG (C + D) QUY TRÒN		97.187.500	110.437.600	735.398.127	33.909.000	13.210.000	1.031.433.000

Handwritten signature

Phụ lục II

**BẢNG TỔNG HỢP TIỀN THƯỞNG GIAO TRẢ MẶT BẰNG SƠM DO THU HỒI ĐẤT GPMB ĐỂ XÂY DỰNG
KHU BƯỞI THỦY ĐỐC VÀ THƯƠNG MẠI BẮC SÔNG HÀ THANH, THÀNH PHỐ QUY NHƠN**

 Quyết định số 40/k6 /QĐ-UBND ngày 30 /10 /2019 của UBND tỉnh

TT		Địa chỉ	Thuổng giao trả mặt bằng sớm
1	Trần Văn Chiến (chết), vợ Nguyễn Thị Thắm	Tổ 25, KV 3, P. Nhơn Bình	2.000.000
2	Hộ ông Trần Văn Tài	KV 4, P. Đống Đa	2.000.000
3	Ông Trần Ngọc Lệnh kê khai	Tổ 25, KV 3, P. Nhơn Bình	2.000.000
TỔNG CỘNG			6.000.000

km